

### DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Vẽ kỹ thuật**

Học kỳ: 1

Khóa học : TC2024

Năm học: 2024

Bậc đào tạo : Trung cấp chính quy 1.5 năm

Phòng thi: Phòng A07

Ngày thi : 07/03/2025

Giờ thi: 18.00

Lần thi: 2

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	001	24TQ1A_03	Nguyễn Hoàng Ân	22		2,0 Hai, Không			
2	002	24TQ1A_02	Lê Đức Anh	23		3,0 Ba, Không			
3	003	24TQ1D_04	Trần Duy Bằng	24		3,0 Ba, Không			
4	004	24TQ1F_03	Huỳnh Khắc Bảo						Không
5	005	24TQ1D_02	Ngô Huỳnh Gia Bảo	25		7,5 Bảy, Năm			
6	006	24TQ1D_03	Nguyễn Đình Thái Bảo	26		6,5 Sáu, Năm			
7	007	24TQ1E_03	Phan Quốc Cường	27		4,5 Bốn, Năm			
8	008	24TQ1F_08	Nguyễn Chí Đại	28		2,0 Hai, Không			
9	009	24TQ1D_05	Nguyễn Minh Đại	29		5,5 Năm, Năm			
10	010	24TQ1F_09	Nguyễn Huỳnh Hải Đăng	30		3,0 Ba, Không			
11	011	24TQ1E_09	Bùi Xuân Đông	31		6,5 Sáu, Năm			
12	012	24TQ1D_08	Nguyễn Nhật Đông	32		5,5 Năm, Năm			
13	013	24TQ1A_16	Dương Tấn Hào	33		2,0 Hai, Không			
14	014	24TQ1G_13	Lữ Nhật Hào	34		5,0 Năm, Không			
15	015	24TQ1B_11	Lương Kế Hào	35		2,5 Hai, Năm			
16	016	24TQ1D_09	Lê Xuân Hiền	36		1,5 Một, Năm			
17	017	24TQ1F_10	Đặng Minh Hiếu	37		3,5 Ba, Năm			
18	018	24TQ1A_19	Lê Quốc Huy	38		3,5 Ba, Năm			
19	019	24TQ1F_11	Phùng Huỳnh Gia Huy	39		3,0 Ba, Không			
20	020	24TQ1D_13	Võ Tấn Huy	40		2,5 Hai, Năm			
21	021	24TQ1G_20	Nguyễn Gia Khánh	41		4,0 Bốn, Không			
22	022	24TQ1F_14	Nguyễn Hoàng Khánh						Không
23	023	24TQ1E_23	Lại Văn Hoàng Khoa	42		8,5 Tám, Năm			
24	024	24TQ1F_16	Quách Đăng Khoa	43		4,0 Bốn, Không			
25	025	24TQ1D_21	Trần Hữu Khoa	44		2,0 Hai, Không			
26	026	24TQ1E_25	Lâm Kiên Khôi						Không
27	027	24TQ1E_27	Huỳnh Long	45		5,0 Năm, Không			
28	028	24TQ1D_25	Dương Minh Luân	46		7,5 Bảy, Năm			
29	029	24TQ1G_32	Trần Lê Trọng Nguyễn	47		3,0 Ba, Không			
30	030	24TQ1G_35	Tôn Trần Mậu Nhiệm	48		5,0 Năm, Không			
31	031	24TQ1F_30	Võ Huỳnh Phạm	49		3,0 Ba, Không			
32	032	24TQ1A_35	Diễn Quan Tiến Phát	50		3,0 Ba, Không			
33	033	24TQ1C_29	Nguyễn Thành Phát	51		1,5 Một, Năm			
34	034	24TQ1F_31	Đoàn Hoàng Phúc	52		4,0 Bốn, Không			

35	035	24TQ1A_38	Trần Nguyên	Phúc	01	5,0 Năm, Khổng	Kh	
36	036	23TQ1A_36	Đỗ Thế	Quang				Vắng
37	037	24TQ1G_38	Võ Đặng Bảo	Quy	02	6,5 Năm, Năm	Quy	
38	038	24TQ1A_43	Dương Quốc	Thịnh	03	2,5 Năm, Năm		
39	039	24TQ1F_38	Nguyễn Chí	Thịnh	04	4,0 Năm, Khổng	Thịnh	
40	040	24TQ1F_39	Nguyễn Đức	Thịnh				Vắng
41	041	24TQ1E_43	Nguyễn Hoàng Bảo	Toàn	05	5,0 Năm, Khổng	Toàn	
42	042	24TQ1D_38	Phan Đức	Trí	06	6,5 Năm, Năm	Trí	
43	043	23TQ1C_51	Lộc Nguyễn Minh	Tuấn				Vắng
44	044	24TQ1D_42	Nguyễn Đức	Tuấn	07	4,0 Năm, Khổng	Tuấn	
45	045	24TQ1D_43	Nguyễn Hoàng	Tuấn	08	2,5 Năm, Năm		
46	046	24TQ1F_48	Tổng Thế	Vinh	09	5,0 Năm, Khổng	Vinh	
47	047	24TQ1A_49	Triệu Cảnh	Vinh	10	2,0 Năm, Khổng	Vinh	
48	048	24TQ1F_49	Lê Nguyễn Trí	Vỹ	11	3,5 Năm, Năm		
49	049	24TQ1D_47	Nguyễn Minh	Xuân	12	2,5 Năm, Năm		

Tổng số:  $49 + 1 = 50$

Số sinh viên có mặt: 41.

Số sinh vắng mặt: 09.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 3 năm 2025

Số bài thi: 44

Số tờ giấy thi: 44.

Giám thị 1

  
Ngô Hoàng Thanh

Duyệt

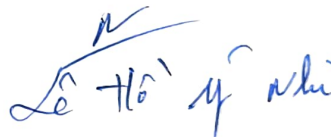
Trưởng khoa

58, 23TQ1B-12 Phạm Xuân Hải | 21 | 1 | 4,5 Năm, Năm | Kh

P. Trưởng khoa

  
Võ Thành Việt

Giám thị 2

  
Lê Hồ Ý Nhi

Thư ký khoa



Phan Thị Phương Trang

### DANH SÁCH MÔN THI - VẼ KỸ THUẬT

Khoá học: TC2024

Hệ đào tạo: Trung cấp 2024

Thi cải thiện điểm

Lần thi: 2

18g00 ngày: 07/03/2025

Phòng thi: A.07

STT	SBD	LỚP	HỌ VÀ TÊN	Phách	Số tờ	Điểm thi		Ký tên	Ghi chú
						= số	= chữ		
1	50	24TQ1D_28	Nguyễn Thảo Như	13		4,0	Điểm	<i>[Signature]</i>	
2	51	24TQ1E_41	Nguyễn Hồng Thắng	14		5,0	Nam, Nam	<i>[Signature]</i>	
3	52	24TQ1E_42	Trần Huỳnh Thuận	15		4,5	Điểm, Nam	<i>[Signature]</i>	
4	53	24TQ1E_49	Đoàn Trọng Văn	16		6,0	Sau, Điểm Văn	<i>[Signature]</i>	
5	54	24TQ1F_29	Võ Trọng Phát	17		5,5	Nam, Nam	<i>[Signature]</i>	
6	55	24TQ1F_32	Võ Văn Quốc	18		4,0	Điểm, Điểm Quốc	<i>[Signature]</i>	
7	56	24TQ1F_45	Phan Minh Trí	19		5,5	Nam, Nam	<i>[Signature]</i>	
8	57	24TQ1G_19	Bùi Thanh Khang	20		6,5	Sau, Nam Khang	<i>[Signature]</i>	

Tổng số: 08 học viên

Tổng số học sinh có mặt: 08

Tổng số học sinh vắng mặt: 00

Ngày 7 tháng 3 năm 2025

Số bài thi: 08

Số tờ giấy thi: 08

Cán bộ coi thi 1  
(Họ tên và chữ ký)

*[Signature]*  
ngô hoàng thanh.

Duyệt  
Trưởng khoa  
(Họ tên và chữ ký)

*[Signature]*  
Võ Thanh Việt

Cán bộ coi thi 2  
(Họ tên và chữ ký)

*[Signature]*  
Lê Hồ Ý Nhi

Thư ký khoa  
(Họ tên và chữ ký)

*[Signature]*  
Phạm Thị Phương Trang

CÁC HỌC SINH ĐEM THEO THẺ HỌC SINH HOẶC GIẤY TỜ TÙY THÂN KHI VÀO PHÒNG THI

08